

HỢP TÁC NHÀ NƯỚC TƯ NHÂN

Public-Private Partnerships - PPP

cuuduongthancong.com

1. Khái niệm

Hợp tác nhà nước tư nhân là

quan hệ đối tác (hợp tác) giữa nhà nước và tư nhân

để cung cấp sản phẩm hoặc dịch vụ

mà nhà nước có trách nhiệm cung cấp.

2. Sự cần thiết của PPP

- Nhà nước có trách nhiệm trong việc cung cấp dịch vụ công cho người dân
- Nhà nước gặp nhiều khó khăn khi cung cấp dịch vụ cho người dân:
 - Nhà nước không đủ nguồn lực để cung cấp dịch vụ công
 - Nhà nước cung cấp dịch vụ không hiệu quả, gây lãng phí
 - Tư nhân có năng lực tốt hơn, khả năng chịu rủi ro tốt hơn nhà nước
- ➔ Tư nhân cung cấp dịch vụ công hiệu quả hơn nhà nước
- ➔ Nhà nước để tư nhân cung cấp dịch vụ công

3. Các ví dụ về PPP

- Các lĩnh vực có PPP: đa dạng
- Phổ biến:
 - Năng lượng
 - Môi trường
 - Giao thông vận tải
 - Giáo dục
 - Y tế

3. Các ví dụ về PPP

- Nhà nước xây đường, tự nhân thu phí qua cầu và nộp tiền cho nhà nước*
 - ➔ Thu đúng, thu đủ, chi hiệu quả
- Tự nhân xây cầu và thu phí qua cầu trong một giai đoạn thời gian
 - ➔ Nhà nước không phải bỏ vốn.



4. Một số vấn đề lưu ý

PPP

VS

Xã hội hóa

PPP	Xã hội hóa
Cung cấp dịch vụ tới đông đảo người dân (giá cả ở phần lớn người dân chấp nhận được)	Cung cấp dịch vụ dựa trên cung và cầu (giá cả do cung và cầu thị trường quyết định)
Nhà nước quyết định dự án được thực hiện hay không*	Tư nhân quyết định dự án có được thực hiện hay không
Nhà nước và người sử dụng trả phí dịch vụ	Người sử dụng dịch vụ trả phí dịch vụ
Thời gian cung cấp dịch vụ, Thu phí trong một giai đoạn thời gian nhất định (vòng đời dự án) mà nhà nước và tư nhân thỏa thuận	Thời gian cung cấp dịch vụ do tư nhân quyết định phụ thuộc vào cung và cầu thị trường

Các hình thức PPP

1. Hợp đồng vận hành và bảo trì
2. Hợp đồng chìa khóa trao tay
3. Hợp đồng giao quyền vận hành và bảo trì
4. Công ty liên doanh
5. Hợp đồng xây dựng vận hành chuyển giao

Hợp đồng vận hành và bảo trì

- (1) Công trình dự án được tài trợ, xây dựng và thuộc sở hữu nhà nước;
- (2) Hợp đồng với tư nhân về vận hành và bảo trì công trình với một số phí cố định từ nhà nước;
- (3) Nhà nước có thu phí hoặc không thu phí
- (4) Chuyển giao rủi ro vận hành và bảo trì cho khu vực tư nhân;
- (5) Cần đảm bảo chi phí chi trả cho tư nhân ít hơn chi phí nhà nước tự thực hiện

Hợp đồng chìa khóa trao tay

BT: Xây dựng - Chuyển giao

- (1) Công trình dự án được sở hữu bởi Nhà nước;
- (2) Chi phí xây dựng công trình đến từ tư nhân hoặc đến từ nhà nước
- (3) Nhà nước chuyển giao rủi ro thiết kế, xây dựng và thực hiện cho khu vực tư nhân;

Hợp đồng nhượng quyền vận hành và bảo trì

- (1) Dự án được tài trợ xây dựng và sở hữu bởi nhà nước;
- (2) Hợp đồng với tư nhân về vận hành và bảo trì công trình;
- (3) Tư nhân trả phí nhượng quyền cho nhà nước để đổi lấy quyền thu phí trong giai đoạn nhượng quyền;
- (4) Nhà nước chuyển giao rủi ro thu nhập và rủi ro bảo trì cho tư nhân, thu hồi (một phần) vốn đầu tư thông qua phí nhượng quyền

Công ty liên doanh

- (1) Dự án được thiết kế, xây dựng, tài trợ và bảo trì bởi công ty dự án do khu vực công và tư đồng sở hữu;
- (2) Các rủi ro và thu nhập do cả hai bên chia sẻ;
- (3) Công ty dự án thu hồi chi phí thông qua thu phí và giữ lại phí của người sử dụng;
- (4) Chuyển giao một phần rủi ro về thiết kế, xây dựng và bảo trì;
- (5) Mâu thuẫn khi Nhà nước vừa là chủ sở hữu và nhà đầu tư dự án, không tách được quản lý nhà nước và cung cấp dịch vụ.

Hợp đồng xây dựng - Vận hành -Chuyển giao (BOT)

- (1) Hợp đồng với tư nhân về thiết kế, xây dựng, tài trợ, vận hành và bảo trì dự án;
- (2) Tư nhân thu hồi các chi phí thông qua thu phí và giữ lại các khoản thu từ người sử dụng;
- (3) Chuyển giao rủi ro thiết kế, xây dựng và bảo trì, khuyến khích tạo nên thu nhập cho bên thứ ba;

Quyết định thực hiện dự án PPP

➤ Phân tích lợi ích chi phí (Cost – Benefit Analysis):

- Lợi ích – Chi phí của dự án cho xã hội có lớn hơn 0 hay không?
- So sánh lợi ích của dự án cho xã hội có lớn hơn so với các dự án khác hay không (Dự án đó do nhà nước thực hiện; dự án khác)

Quyết định thực hiện dự án PPP

➤ Cost – Benefit Analysis:

- Liệt kê tất cả các tác động tiêu cực (chi phí) mà dự án gây ra từ quá trình thực hiện dự án và thiệt hại từ các kết quả của dự án
- Liệt kê tất cả các tác động tích cực (lợi ích) mà dự án gây ra từ quá trình thực hiện dự án và thiệt hại từ các kết quả của dự án
- Tính toán các tác động tiêu cực và tích cực thành tiền (không phải mọi tác động đều được tính toán thành tiền)

Mọi tính toán đều phải dựa trên các thống kê hoặc các nghiên cứu có khoa học).

VD: Một lợi ích của dự án xây đường cao tốc là giảm khí thải CO₂, lợi ích này có thể không được tính ra tiền*

Quyết định thực hiện dự án PPP

➤ Cost – Benefit Analysis:

VD: Dự án xây đường cao tốc mới

- Lợi ích
 - Tiết kiệm chi phí đi lại
 - Tiết kiệm thời gian đi lại
 - An toàn hơn
 - Môi trường ít khí thải CO2 hơn
- Chi phí
 - Xây đường
 - Bảo trì đường